



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

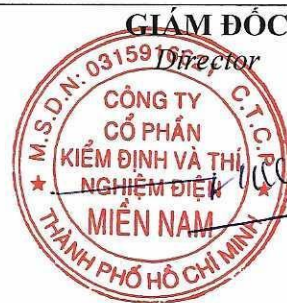
Số/ No: 2109/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 14/07/2025 Trang/ Page: 1/3
---------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THUẬN LỢI - CHI NHÁNH LONG AN	
2. Địa chỉ kiểm tra: <i>Place of test:</i>	Lô F8, F9, F10, F11, F12 Đường Hải Sơn - Tân Đô Và Đường Số 5, KCN Tân Đô, Ấp Bình Tiền 2, Xã Đức Hòa, Tỉnh Tây Ninh.	
3. Đối tượng thử nghiệm: <i>Type of testing:</i>	Tủ tụ bù hạ thế <i>Low voltage capacitor cabinet</i>	
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: <i>Quantity/Installation location:</i>	42 Tụ/ Trạm biến áp 2500kVA (Trạm 03) <i>42 Capacity/ At the 2500kVA Substation (Station 03)</i>	
5. Phương pháp thử nghiệm: <i>Method of testing:</i>	TN/QT-26; TCVN 8083-1:2009; IEC60831-1; IEC60358-1:2012; Tài liệu NSX/ <i>Manufacturer's documentation.</i>	
6. Thời gian thực hiện: <i>Inspection Date:</i>	13/07/2025	
7. Thông số kỹ thuật: <i>Specification:</i>	Loại/ <i>Type:</i>	PRT.4425/ PRT.4430
	Điện dung/ <i>Capacitance:</i>	Không rõ/ NA
	Dung lượng tụ/ <i>Capacitor capacity:</i>	25/ 30 kvar
	Điện áp/ <i>Rated voltage:</i>	440V/ 50Hz
	Số quản lý/ <i>Serial No:</i>	Không rõ/ NA
	Năm sản xuất/ <i>Date of manufacture:</i>	2022/ 2016
8. Phương tiện thử nghiệm: <i>Testing equipment:</i>	Nhà sản xuất/ <i>Manufacture:</i>	Enerlux
	Kyoritsu 3125A; DTE-70/50D; Fluke 287C; Fluke 355.	
9. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	$(32 \pm 2)^{\circ}\text{C}$; $(60 \pm 5)\% \text{ RH}$	
10. Kết quả thử nghiệm: <i>Testing result:</i>	Xem trang sau <i>See next page</i>	
11. Tem thử nghiệm: <i>Testing stamp no:</i>	1491/25/ETSC	
12. Kết luận: <i>Conclusion:</i>	Các hạng mục thí nghiệm Tủ Tụ Bù nêu trên hoạt động bình thường/ <i>The above CAP PANEL test items are in normal operation</i>	
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 07/2026 <i>Recommended next testing period:</i>		

Người Thực Hiện
Executor

Nguyễn Kim Khoa

GIÁM ĐỐC
Director



Nguyễn Quốc Hoàn

TN/QT-26/M01

Ban hành lần 2





PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
CERTIFICATE OF TESTING

Ngày/ Date: 14/07/2025
Trang/ Page: 2/3

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan / Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

Tên chỉ tiêu Content	Mức quy định cho phép The level of provisions allowing	Kết quả thử nghiệm/ Result	Đánh giá Assess
Vệ sinh, quan sát bên ngoài Hygiene, outside observation	Thiết bị còn nguyên vẹn, không bị nứt hay hư hỏng các bộ phận cách điện, dẫn điện The equipment remains intact, electrical conductors and insulators are not cracked or damaged.	Còn tốt/ Good	Đạt/ Pass
Thao tác chọn các chức năng bằng tay Manually select the functions manually		Thao tác tốt/ Good	Đạt/ Pass

10.2 Đo điện trở cách điện của tủ/ Insulation resistance measurement of cabinet:

Stt No	Đối tượng đo Items	Mức quy định Standard level (MΩ)	Kết quả Result (MΩ)	Đánh giá Evaluate
01	Phase A - (B+C+N+Vỏ)	$\geq 0,5$	> 100	Đạt/ Pass
02	Phase B - (C+A+N+Vỏ)	$\geq 0,5$	> 100	Đạt/ Pass
03	Phase C - (B+A+N+Vỏ)	$\geq 0,5$	> 100	Đạt/ Pass

10.3 Thử nghiệm điện áp tăng cao tần số công nghiệp/ High voltage test at 50Hz

Đối tượng đo The object of measurement	Điện áp thử nghiệm The voltage of testing	Thời gian thử nghiệm The time of testing	Kết quả đo Measurement results
A - (B + C + Vỏ)	2 kV	10 s	Chịu được/ Pass
B - (A + C + Vỏ)	2 kV	10 s	Chịu được/ Pass
C - (B + A + Vỏ)	2 kV	10 s	Chịu được/ Pass

10.4 Thử nghiệm Tụ/ Check for Capacitor:

Cấp Lever	Điện dung (μF) Capacitance	Điện trở cách điện (MΩ) Insulation resistance	Đánh giá Evaluate
Bù nền	207-208	> 100	Đạt/ Pass
Cấp 1	415-418	> 100	Đạt/ Pass
Cấp 2	637-639	> 100	Đạt/ Pass
Cấp 3	638-639	> 100	Đạt/ Pass
Cấp 4	637-639	> 100	Đạt/ Pass
Cấp 5	637-638	> 100	Đạt/ Pass
Cấp 6	636-640	> 100	Đạt/ Pass
Cấp 7	636-637	> 100	Đạt/ Pass
Cấp 8	638-640	> 100	Đạt/ Pass
Cấp 9	639-640	> 100	Đạt/ Pass

Số/ No: 2109/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 14/07/2025 Trang/ Page: 3/3
---------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

Cấp <i>Lever</i>	Điện dung (μF) <i>Capacitance</i>	Điện trở cách điện ($\text{M}\Omega$) <i>Insulation resistance</i>	Đánh giá <i>Evaluate</i>
Cấp 10	638-640	> 100	Đạt/ <i>Pass</i>
Cấp 11	638-639	> 100	Đạt/ <i>Pass</i>
Cấp 12	636-639	> 100	Đạt/ <i>Pass</i>
Cấp 13	637-640	> 100	Đạt/ <i>Pass</i>
Cấp 14	638-640	> 100	Đạt/ <i>Pass</i>

